Market Today: Đà tăng chủ yếu tập trung ở một vài Largecap

09/10/2020

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	**VNI**	**HNI**	**UPCOM**
Điểm	924.00	136.91	64.01
% ngày	0.56%	0.96%	0.76%
% tuần	1.55%	1.48%	2.66%
% tháng	3.90%	8.72%	8.79%
% năm	-6.46%	30.86%	13.05%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	6,567	1,679	477
TB 1 tuần	7,578	1,067	586
TB 1 tháng	6,999	852	509
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	456.45	961.40	9.39
Bán	492.29	960.90	13.80
Giá trị ròng	-35.83	0.50	-4.42
Độ rộng TT			
Mã Tăng	142	80	146
Mã Giảm	156	79	112
Không Đổi	98	203	645
Chỉ số chính			
P/E	15.31	10.94	19.61
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,271	241	866
LS Cổ tức	2.27%	3.60%	4.31%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX

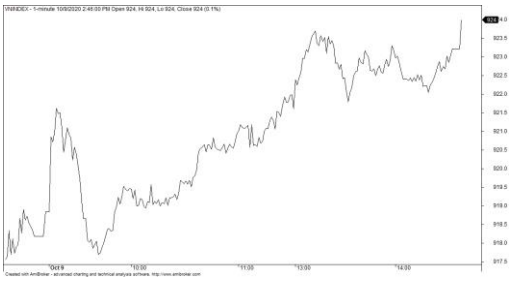

HNXINDEX

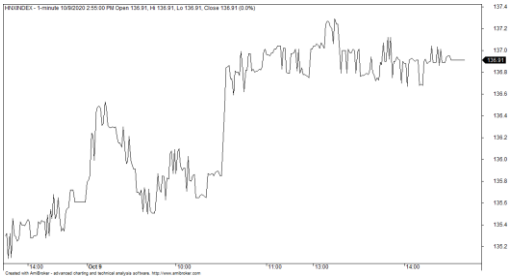

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TTCK Việt Nam ghi nhận sắc xanh ở tất cả chỉ số phiên giao dịch cuối tuần. Cụ thể, chỉ số VN-Index chốt phiên tăng 0.56% đóng cửa 924 điểm mức cao nhất phiên. Chỉ số HNX-Index tăng 0.96% tạm dừng tại 136.91 điểm; Chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.76%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt con số 7,860 tỷ đồng.

Điểm nhấn phiên cuối tuần tiếp tục là nhóm cổ phiếu ngành tiêu dùng thiết yếu phải nói đến MSN(+6.6%) có phiên tăng mạnh thứ 5 liên tiếpđóng cửa tại 68,100 đồng/cp, SAB(+2.7%). Ngoài ra, CTG(+1.8%), VIC(+1.4%), HPG(+1.4%), REE(+1.3%) cũng ghi nhận mức tăng đáng chú ý. Điểm trừ là độ rộng thị trường lại không quá mạnh trong phiên tăng điểm tích cực hôm nay khi VNI có 142 mã tăng và 156 mã giảm.

Nhóm cổ phiếu vốn hoá vừa cũng có mức tăng tốt hơn thị trường chung có thể nêu tên HDC(+4.8%), GVR(+3.4%), HT1(+3.3%),DIG(+2.8%), NKG(+2.4%)…

Trên sàn HNX, SHS(+3.1%), ACB(+1.3%), SHB(+1.3%) cùng với NDN(+9.4%) là những mã đóng góp vào đà tăng của chỉ số.

Khối ngoại bán ròng gần 40 tỷ đồng toàn thị trường trong phiên hôm nay. CTG(32 tỷ), VNM(28 tỷ), NBB(20 tỷ) là các mã bị rút ròng nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, HPG(34 tỷ), MSN(21 tỷ), VCB(14 tỷ) dẫn đầu danh sách.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục xuất hiện các nhịp rung lắc trong các phiên giao dịch tuần tới. Điều tiêu cực là dòng tiền đang có dấu hiệu suy yếu và đà tăng của thị trường phần lớn chủ yếu dựa vào một vài cổ phiếu Largecaps trong vài phiên gần đây. Đồng thời, chỉ báo tâm lý tiếp tục giảm nhẹ cho thấy rủi ro ngắn hạn tiếp tục có dấu hiệu gia tăng.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của thị trường chung. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và hạn chế mua mới ở vùng giá hiện tại.

Theo đồ thị tuần, xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG và thị trường vẫn đang trong chu kỳ tăng trưởng mạnh cho nên xu hướng tăng trung hạn sẽ bền vững hơn. Đồng thời, rủi ro trung hạn vẫn ở mức thấp. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn nên duy trì chiến lược mua và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: https://ysradar.yuanta.com.vn/

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	**TĂNG**	**TĂNG**	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	**TĂNG**	**TĂNG**	106	108	99	90
Chỉ số VN30	**TĂNG**	**TĂNG**	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	**TĂNG**	**TĂNG**	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	**TĂNG**	**TĂNG**	835	845	822	804

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	924	0.56%
VN30	874.53	0.54%
VN Mid	1016.27	0.30%
VN Small	858.83	-0.04%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	456.45	
Bán	492.29	
GT ròng	-35.83	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HAX	1000	6.85%
MSN	4200	6.57%
HDC	1100	4.80%
VCI	1500	4.62%
VND	600	3.91%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
THI	-2300	-6.97%
CTF	-1350	-6.14%
FLC	-200	-5.00%
ROS	-110	-4.58%
CSM	-700	-4.18%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	314,513	
VIC	312,198	
VHM	251,977	
VNM	223,384	
BID	162,490	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ITA	20,216,160	13,317,750
FLC	18,636,670	13,458,675
TCB	18,022,890	4,758,243
OGC	17,510,460	5,334,905
TCH	16,097,270	7,716,858

Nguồn: BloomBerg & YSVN

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	136.91	0.96%
HN30	257.2	1.09%
VNX AllSh	848.65	0.47%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	961.40	
Bán	960.90	
GT ròng	0.50	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DTD	1900	9.69%
NDN	1700	9.39%
LAS	600	9.09%
VIX	700	5.30%
SHS	400	3.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND	Chg%
HUT	-200	-6.90%
BVS	-100	-0.79%
TAR	-100	-0.45%
SLS	-300	-0.38%
DDG	-100	-0.36%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	50,148	
SHB	27,032	
VCG	17,801	
VCS	11,749	
IDC	7,320	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ACB	48,688,862	8,173,231
HUT	13,448,717	3,432,416
SHS	4,124,252	3,557,533
SHB	3,679,964	3,629,553
PVS	3,666,039	6,816,075

Nguồn: BloomBerg & YSVN

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	64.01	0.76%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	9.39	
Bán	13.80	
GT ròng	-4.42	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
G36	540	8.57%
BVB	717	6.76%
KLB	618	5.37%
PVX	90	5.00%
VIB	642	1.98%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LTG	-473	-1.88%
KDF	-619	-1.52%
MPC	-339	-1.10%
VLC	-160	-0.59%
VEA	-66	-0.15%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	136,702	
VEA	58,583	
MCH	52,793	
VIB	29,962	
BSR	22,221	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
BVB	4,823,500	947,307
LPB	4,777,100	9,573,527
PVX	3,730,600	1,758,725
BSR	3,381,600	2,594,639
NAB	2,932,700	2,932,700

Nguồn: BloomBerg & YSVN

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

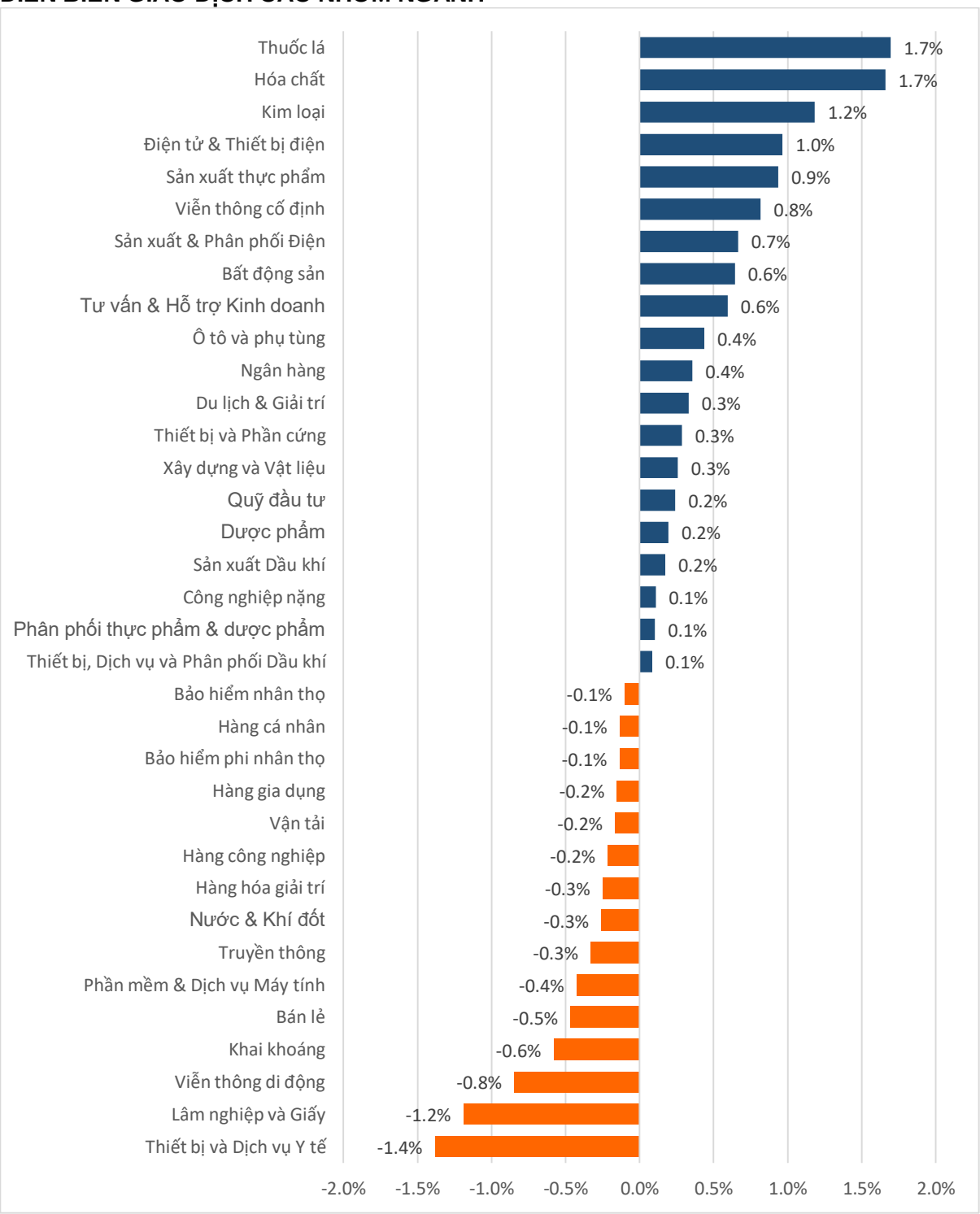

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

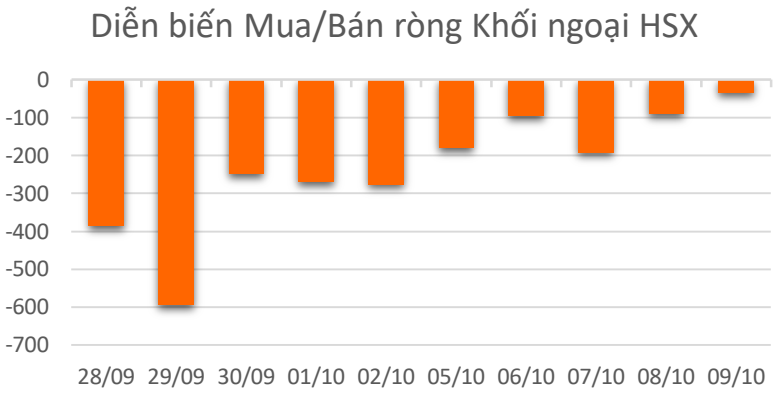

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	34,398	CTG	32,452
MSN	20,895	VNM	27,888
VCB	14,106	NBB	20,462
STB	9,741	VCI	15,941
VHM	8,841	GEX	11,721

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

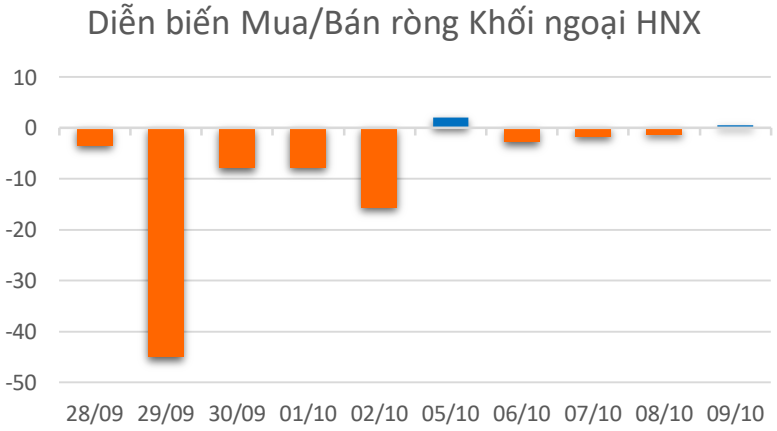

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	724	VGS	411
TDN	440	VCS	347
DXP	301	SHB	286
BVS	112	NTP	258
CAP	98	SMT	117

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

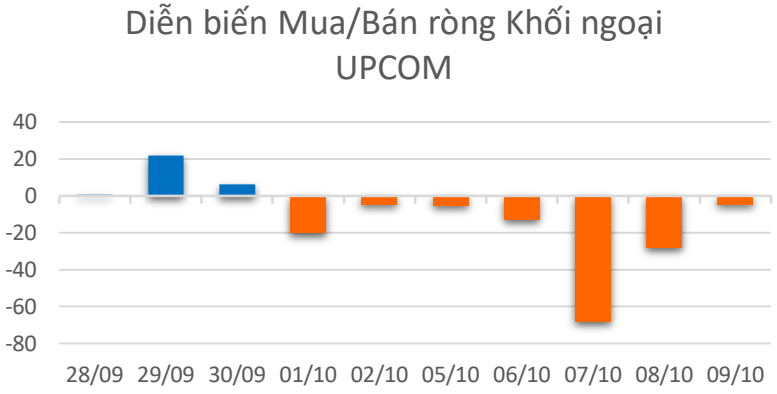

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SIP	2,075	ACV	6,222
BVB	1,778	MCH	1,760
ABI	455	VEA	863
VIB	377	SWC	316
LPB	250	MSR	177

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFVN30	5,845	GEX	48,000
VHM	4,910	BMP	21,348
VRE	4,343	CII	15,106
PNJ	3,429	MSN	15,043
TCB	3,292	PHC	6,564

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

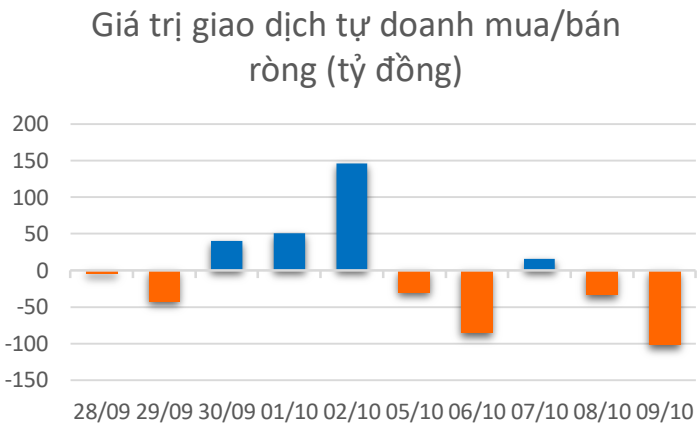

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

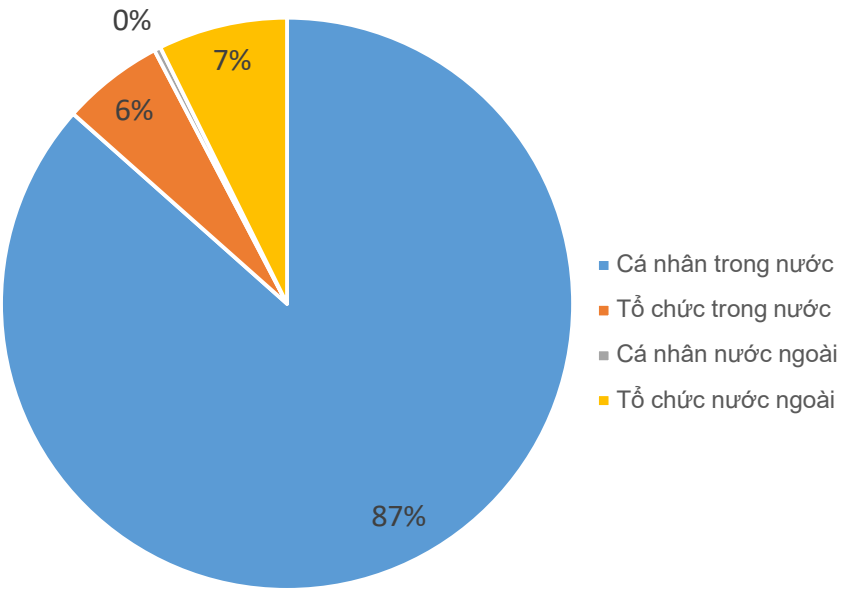

Nguồn: FiinPro – YSVN

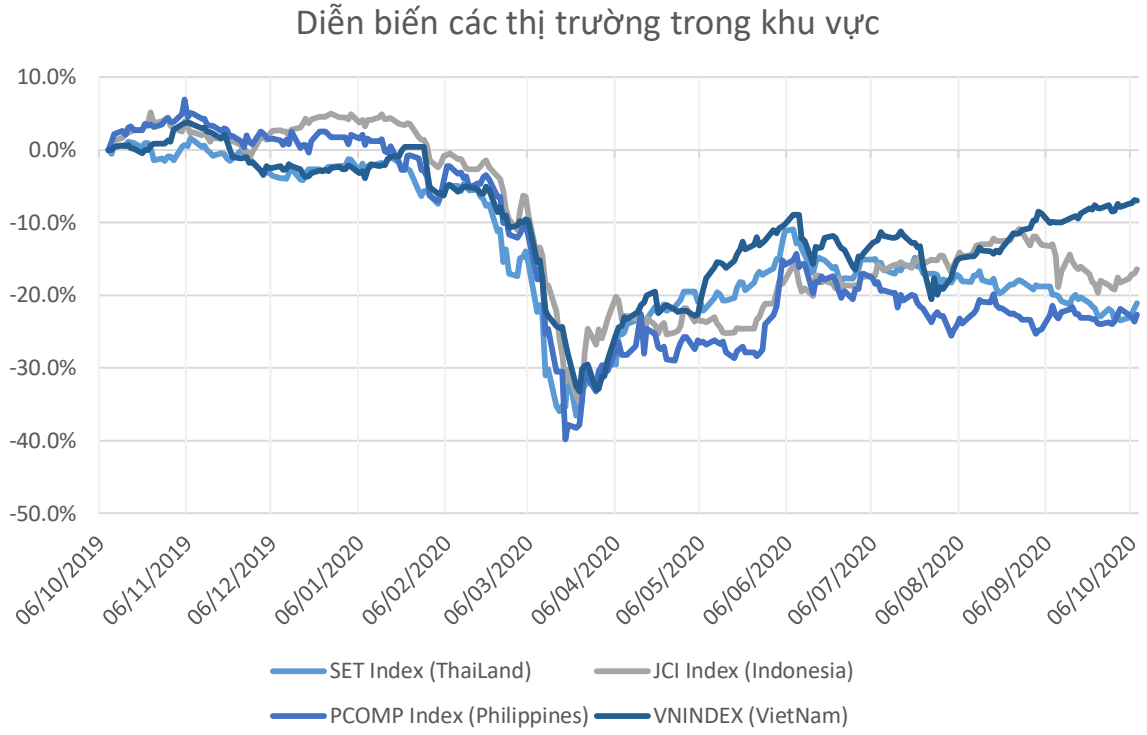

Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	1.7x	1.5x	2.0x
P/E		21.4x	10.0x	19.8x	15.1x
ROE	%	6.78	1.39	7.87	13.20
ROA	%	1.69	0.83	1.74	2.35
Vốn hóa	Tỷ USD	439.13	396.81	154.87	143.43
GTGD	Triệu USD	1.47	0.38	0.07	0.34
LS cổ tức	%	3.37	2.76	1.90	1.73

Nguồn: BloomBerg & YSVN

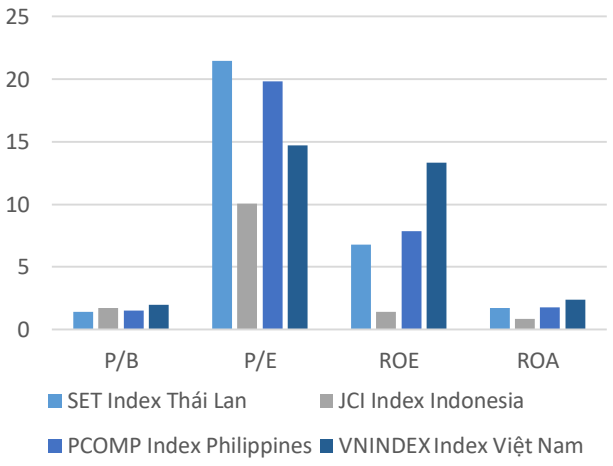

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng
Giám đốc Môi giới Hội Sở
+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa
Giám đốc Khối khách hàng người Hoa
+84 28 3622 6868 ext 3828
hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn
Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3409
hoan.nguyen@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written